

Số: 54/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 25 tháng 03 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
(V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con)

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – HÀ TĨNH

Thành phần giải quyết việc hôn nhân gia đình:

Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Bích Đào - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Ông Bùi Văn Duy, thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Hà Tĩnh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 03 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hà Tĩnh, mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 57/2026/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 03 năm 2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, theo Quyết định mở phiên họp số 51/2025/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2025 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- Ông **Từ Hữu S**, sinh năm 1985; CCCD số: 042085009322; Địa chỉ: **Thôn T, xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh.**

- Bà **Bùi Thị Cẩm P**, sinh năm 1992; CCCD số: 042192020429; Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: **Thôn T, xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh**; Hiện đang sinh sống và lao động tại Bỉ.

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn có tại hồ sơ, anh **Từ Hữu S** và chị **Bùi Thị Cẩm P** đều trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh **Từ Hữu S** và chị **Bùi Thị Cẩm P** kết hôn hợp pháp với nhau vào ngày 05/3/2019 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc. Sau khi kết hôn, cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc cho đến năm 2022 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân từ đó cho đến nay. Tháng 4/2024 chị **P** đi lao động tại Bỉ cho đến nay chưa về Việt Nam. Thỉnh thoảng vợ chồng có liên lạc với nhau nhưng chỉ để gặp con cái.

Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn là vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, mặt khác do khoảng cách về địa lý, mỗi người một nơi nên không thể chia sẻ, hàn gắn mâu thuẫn với nhau nên dẫn đến không còn quan tâm đến nhau cũng như không còn tình cảm với nhau. Nay anh **Từ Hữu S** và chị **Bùi Thị Cẩm P** đều nhận thấy tình cảm không còn, hôn nhân không thể hàn gắn, đời sống chung vợ chồng cũng không có hạnh phúc nên đề nghị được ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là **Từ Thị Ngọc A**, sinh ngày 25/7/2013 và **Từ Hữu Trường C**, sinh ngày 14/02/2015, hiện nay các cháu sống cùng anh **Từ Hữu S**; nay ly hôn anh **Từ Hữu S** và chị **Bùi Thị Cẩm P** thống nhất giao hai con chung **Từ Thị Ngọc A** và **Từ Hữu T** cho anh **Từ Hữu S** trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, chị **Bùi Thị Cẩm P** cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 2.500.000 đồng/tháng cho đến tuổi trưởng thành. Chị **Bùi Thị Cẩm P** có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không được ai ngăn cản.

Về tài sản chung và nợ chung: Hai đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện VKSND khu vực 1 – Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và các đương sự đã phân tích nội dung vụ việc, các vấn đề đương sự đã thỏa thuận thống nhất được với nhau, đề nghị Tòa án áp dụng Điều 369, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 51, 55, 81, 82, 83, 123, 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội chấp nhận yêu cầu của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân gia đình đã được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến trình bày của đương sự và đại diện Viện kiểm sát; Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hà Tĩnh nhận định:

[1] Thủ tục tố tụng:

Chị **Bùi Thị Cẩm P** hiện cư trú và lao động tại Vương quốc Bỉ, có xác nhận của **Đ** tại **V Bỉ**. Anh **Từ Hữu S** có nơi cư trú tại **xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh** nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hà Tĩnh theo quy định tại khoản 2 Điều 29, Điều 35, Điều 37, Điều 39, Điều 469 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 5 Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thẩm quyền của các Tòa án nhân dân. Chị **Bùi Thị Cẩm P** có đơn xin giải quyết vắng mặt và có ủy quyền giao nhận hồ sơ cho mẹ đẻ là bà **Trần Thị L**, anh **Từ Hữu S** quá trình làm việc với Tòa án cũng đề nghị giải quyết vụ việc vắng mặt anh. Căn cứ quy định tại Điều 367

Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc Hôn nhân gia đình vắng mặt cả hai đương sự theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Quan hệ hôn nhân: Anh **Từ Hữu S** và chị **Bùi Thị Cẩm P** có đủ các điều kiện kết hôn; thực hiện việc đăng ký kết hôn hợp lệ vào ngày 05/3/2019 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 khẳng định hôn nhân của anh **S** và chị **P** là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng anh **S**, chị **P** chung sống hạnh phúc cho đến năm 2022 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân từ đó cho đến nay. Tháng 4/2024 chị **P** đi lao động tại Bỉ cho đến nay chưa về Việt Nam. Thỉnh thoảng vợ chồng có liên lạc với nhau nhưng chỉ để gặp con cái. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn là vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, mặt khác do khoảng cách về địa lý, mỗi người một nơi nên không thể chia sẻ, hàn gắn mâu thuẫn với nhau nên dẫn đến không còn quan tâm đến nhau cũng như không còn tình cảm với nhau. Xét thấy, tình trạng mâu thuẫn giữa vợ chồng đã hết sức trầm trọng, cuộc sống chung vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Các đương sự cũng đồng thuận đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn. Đối chiếu các quy định tại khoản 1 Điều 51, Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 việc công nhận yêu cầu thuận tình ly hôn giữa anh **Từ Hữu S** và chị **Bùi Thị Cẩm P** là phù hợp.

[2.1] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là **Từ Thị Ngọc A**, sinh ngày 25/7/2013 và **Từ Hữu Trường C**, sinh ngày 14/02/2015. Xét thấy, các đương sự đều có nguyện vọng thống nhất giao hai con chung cho anh **Từ Hữu S** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, chị **Bùi Thị Cẩm P** cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 2.500.000 đồng/tháng từ thời điểm ly hôn cho đến tuổi trưởng thành. Vì vậy, cần công nhận sự tự nguyện thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con và trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con của các bên.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 29; Điểm b khoản 1 Điều 37, Điều 39, Điều 149, Điều 361, 367, 369, 370, 371 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 5 Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thẩm quyền của các Tòa án nhân dân; Các Điều 51,

55, 81, 82, 83, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Các Điều 35, 36, 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Từ Hữu S** và chị **Bùi Thị Cẩm P.**

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc giao con chung **Từ Thị Ngọc A**, sinh ngày 25/7/2013 và **Từ Hữu Trường C**, sinh ngày 14/02/2015 cho anh **Từ Hữu S** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi về quyền nuôi con. Chị **Bùi Thị Cẩm P** cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 2.500.000 đồng/tháng từ thời điểm ly hôn cho đến tuổi trưởng thành và được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản, ngăn cấm.

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm của anh **Từ Hữu S** (đã nộp 300.000đ tại biên lai số 000013253834 ngày 04/03/2026 tại Thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh).

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình không có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp không có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đối với Quyết định này.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSNDKV1 - Hà Tĩnh;
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Đông Kinh, tỉnh Hà Tĩnh;
- Đương sự ;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN- CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Bích Đào